

CỤC THUẾ
THUẾ THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Số: 10 800/QĐ-HAN-KTr1-XPVPHC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 30 tháng 06 năm 2026



QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính về thuế
TRƯỞNG THUẾ THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Điều 57, Điều 68 Luật Xử lý vi phạm hành chính;
Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13/6/2019 của Quốc Hội và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và hóa đơn;

Căn cứ Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18/03/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP, ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1376/QĐ-CT ngày 30/06/2025 của Cục trưởng Cục Thuế quy định về chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thuế tỉnh, thành phố thuộc Cục Thuế;

Căn cứ Quyết định số 3736/QĐ-CT ngày 31/12/2025 của Cục trưởng Cục Thuế quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng, các Phòng thuộc Thuế tỉnh, thành phố;

Căn cứ Quyết định số 41891/QĐ-HAN ngày 31/12/2025 của Trưởng Thuế thành phố Hà Nội về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính về quản lý thuế;

Căn cứ Biên bản kiểm tra thuế ký ngày 30/06/2026 giữa Công ty CP que hàn điện Việt Đức và Đoàn Kiểm tra theo Quyết định số 8468/QĐ-HAN-KTr1 ngày 02/06/2026 của Trưởng Thuế Thành phố Hà Nội về việc kiểm tra việc chấp hành pháp luật thuế;

Xét đề nghị của Trưởng phòng kiểm tra số 1, Thuế Thành phố Hà Nội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

1. Công ty CP que hàn điện Việt Đức

- Mã số thuế: 0500445085

- Địa chỉ: Đường Que Hàn, phố Quán Gánh, Xã Thường Tín, TP Hà Nội

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0500445085 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội chứng nhận lần đầu ngày 07/10/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 7, ngày 04/08/2025

- Người đại diện theo pháp luật: Nguyễn Huy Tiến

Giới tính: Nam

- Chức danh: Giám đốc

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính:

- Về Thuế GTGT: Công ty kê khai khấu trừ thuế GTGT HHDV mua vào đối với hàng hóa, dịch vụ mua vào không có hoá đơn, chứng từ hợp lệ; khách hàng xuất khẩu không thanh toán; khoản phải trả không thực hiện thanh toán cho khách hàng; sử dụng hóa đơn của DN không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký, đơn vị xin điều chỉnh giảm.

- Về thuế TNDN: Công ty hạch toán chi phí đối với hàng hóa, dịch vụ mua vào không có hoá đơn, chứng từ hợp lệ; hạch toán chi phí đóng BHXH không đúng quy định; CCDC phân bổ vào chi phí không đúng quy định; chi phí thù lao của HĐQT không tham gia điều hành Công ty; sử dụng hóa đơn của DN không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký, đơn vị xin điều chỉnh giảm;

3. Hành vi vi phạm hành chính quy định tại:

- Về thuế GTGT: Công ty vi phạm quy định tại Khoản 10 Điều 1 TT 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015;

- Về thuế TNDN: Công ty vi phạm tại Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính.

4. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Có 01 tình tiết tăng nặng.

5. Các tình tiết liên quan đến việc giải quyết vi phạm: Không có.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền

Cụ thể:

- Phạt tiền (TM 4254), số tiền: 105,419,745 đồng theo quy định tại Điểm c, Khoản 2, Điều 138 Luật Quản lý Thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019; Khoản 1, Điều 16, Nghị định 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ do có hành vi kê khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp.

- Phạt tiền (TM 4254), số tiền: 20,800,000 đồng theo quy định tại Khoản 3, Điều 12 và Điểm d, Khoản 4, Điều 7 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ, cụ thể: khai sai nhưng không liên quan đến xác định nghĩa vụ thuế của các tờ khai GTGT tháng 04, 06, 11/2025. (có 1 tình tiết tăng nặng)

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không có.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Truy thu thuế GTGT, TNDN tăng thêm qua kiểm tra, số tiền: 527,098,725 đồng. Trong đó:

+ Thuế GTGT số tiền 47,120,531 đồng (Năm 2024: 41,347,535 đồng; Năm 2025: 5,772,996 đồng).

+ Thuế TNDN số tiền 479,978,194 đồng (Năm 2024: 242,778,802 đồng; Năm 2025: 237,199,392 đồng).

- Nộp tiền chậm nộp tiền thuế vào Ngân sách nhà nước, số tiền: 46,908,327 đồng (TM 4931: 7,220,644 đồng, TM 4918: 39,687,683 đồng) theo quy định tại

Khoản 2 Điều 59 Luật Quản lý Thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 và Khoản 2 Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ: Tính tiền chậm nộp đối với số thuế chậm nộp do kê khai sai, mức phạt: 0,03%/ngày tính trên số thuế nộp chậm.

Số tiền chậm nộp tiền thuế nêu trên được tính đến hết ngày 30/06/2026. Yêu cầu Công ty tự tính và nộp tiền chậm nộp tiền thuế kể từ ngày 01/07/2026 đến ngày nộp đủ số tiền thuế chậm nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Tổng số thuế truy thu, tiền phạt và tiền chậm nộp: 700,226,797 đồng (*Bảy trăm triệu hai trăm hai mươi sáu ngàn bảy trăm chín mươi bảy đồng*)

7. Một số nội dung xử lý khác:

- Giảm thuế GTGT còn được khấu trừ chuyển kỳ sau, số tiền: 1,078,407 đồng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho Ông Nguyễn Huy Tiến là đại diện cho Công ty CP que hàn điện Việt Đức để chấp hành.

Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định này, tổ chức các nhân có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Số tiền phạt quy định tại Điều 1 phải nộp vào tài khoản 7111, Kho bạc Nhà nước khu vực 1 (cơ quan quản lý thu: Phòng Quản lý, hỗ trợ DN số 3).

Nếu quá thời hạn mà Công ty CP que hàn điện Việt Đức không tự nguyện chấp hành quyết định xử phạt thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật và cứ mỗi ngày chậm nộp tiền phạt thì tổ chức vi phạm phải nộp thêm 0,05% tính trên tổng số tiền phạt chưa nộp.

Công ty CP que hàn điện Việt Đức có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước khu vực 1 để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Trưởng các phòng: Phòng kiểm tra số 1, Phòng Quản lý, hỗ trợ DN số 3 để tổ chức thực hiện. ✓

Nơi nhận: 

- Như Điều 3;

- Lưu: VT, KTr1_HTHàng (03).



**KT. TRƯỞNG THUẾ THÀNH PHỐ
PHÓ TRƯỞNG THUẾ THÀNH PHỐ**



Phan Tiến Hoà